

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, di chuyển mồ mả khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Cụm công nghiệp Cửa Hoạt – Quán Thắng, huyện An Lão (nay là xã An Quang), thành phố Hải Phòng (đợt 6)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Nghị định 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 3859/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 171/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc Ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định 17/2026/QĐ-UBND ngày 17/3/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 171/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố;

Căn cứ Quyết định số: 730/QĐ-UBND ngày 03/03/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc chấp thuận Chủ trương đầu tư đồng thời chấp nhận Nhà đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Cụm công nghiệp Cửa Hoạt – Quán Thắng, huyện An Lão;

Căn cứ Quyết định số: 1241/QĐ -UBND ngày 21/04/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc thành lập Cụm công nghiệp Cửa Hoạt – Quán Thắng, huyện An Lão;

Căn cứ Quyết định số 196/2025/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế nhà, nhà ở công trình xây dựng gắn liền với đất để làm căn cứ tính toán bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 48/NQ-UBND ngày 25/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về việc thông qua các dự án, công trình phải thu hồi trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ chứng thư thẩm định giá số 278/2026/33 ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Công ty cổ phần Tư vấn Thẩm định giá Duyên Hải;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế xã An Quang tại Tờ trình số 150/TTr-KT ngày 18/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, di chuyển mồ mã khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Cụm công nghiệp Cửa Hoạt - Quán Thắng, huyện An Lão, (nay là xã An Quang), thành phố Hải Phòng, bao gồm:

1. Phương án bồi thường, hỗ trợ, di chuyển mồ mã cụ thể:

- Tổng số hộ có đất bị thu hồi: 16 hộ; 43 ngôi.

Trong đó:

* Tổng kinh phí là: **1.211.340.296 đồng**

Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm mười một triệu, ba trăm bốn mươi nghìn, hai trăm chín mươi sáu đồng.

Trong đó:

* **Bồi thường, hỗ trợ, di chuyển mồ mã:**

+ Kinh phí bồi thường chi phí đào, bốc và xây mới :	10.000.000 đồng;
+ Kinh phí bồi thường chi phí hương, hoa quả, đồ cúng:	80.000.000 đồng;
+ Kinh phí bồi thường thay tiểu mới:	120.000.000 đồng;
+ Kinh phí bồi thường di chuyển mộ dưới 5km:	62.000.000 đồng;
+ Di chuyển mồ mã ngoài UBND xã:	20.000.000 đồng;

+ Kinh phí bồi thường vật kiến trúc:	919.340.296 đồng;
--------------------------------------	-------------------

2. Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, di chuyển mồ mã của 16 hộ gia đình, cá nhân có mồ mã nằm trong phạm vi thu hồi đất để thực hiện dự án.

(có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Các cơ quan có liên quan; Ban Quản lý dự án xã An Lão; 16 hộ gia đình, cá nhân có tài sản nằm trên đất bị thu hồi; Phòng Kinh tế xã An Quang có trách nhiệm cụ thể sau:

1. Ban Quản lý dự án xã An Lão:

- Chịu trách nhiệm về số liệu, chủng loại, đơn giá và việc áp dụng chế độ chính sách hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định; Quản lý và lưu trữ hồ sơ hỗ trợ trình phê duyệt; Cung cấp các hồ sơ cần thiết cho cơ quan có thẩm quyền trong quá trình xác nhận tính pháp lý và các thông tin khác liên quan đến chính sách hỗ trợ;

- Phối hợp với UBND xã An Quang phổ biến, niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án hỗ trợ tại trụ sở UBND xã An Quang và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi;

- Gửi phương án hỗ trợ đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

- Giải quyết các kiến nghị, đề nghị liên quan đến việc tính toán, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất;

- Cùng với UBND xã An Quang quản lý đất đã được thu hồi trong khi chưa bàn giao đất theo quy định.

2. Trách nhiệm của hộ gia đình, cá nhân có mồ mã nằm trong phạm vi thu hồi đất:

- Chấp hành quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, di chuyển mồ mã của cơ quan có thẩm quyền.

- Phối hợp với Ban Quản lý dự án xã An Lão và UBND xã An Quang trong việc kiểm kê, xác nhận thông tin mồ mã và thực hiện các thủ tục liên quan.

- Nhận tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án đã được phê duyệt.

- Thực hiện việc di chuyển mồ mã, bàn giao mặt bằng đúng thời gian theo thông báo của UBND xã.

- Trường hợp không chấp hành việc di chuyển mồ mã theo quy định thì cơ quan có thẩm quyền tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Phòng Kinh tế xã An Quang:

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan có liên quan thực hiện theo quy định của pháp luật; Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc báo cáo UBND xã xem xét, quyết định.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và Ban Quản lý dự án xã An Lão vận động, thuyết phục tạo sự đồng thuận trong trường hợp cơ quan có thẩm quyền tổ chức thực hiện phương án hỗ trợ đã được cơ quan có thẩm

quyền phê duyệt mà người có đất thu hồi không đồng ý hoặc không phối hợp, tổ chức tuyên truyền về mục đích thu hồi đất, chính sách hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật.

- Thu và bàn giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc các giấy tờ có liên quan đến quyền sử dụng đất theo quy định gửi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai chính lý theo quy định; cập nhật, chỉnh lý biến động đất đai, hồ sơ địa chính lưu trữ tại địa phương theo quy định;

- Thực hiện việc chi trả tiền hỗ trợ, giải phóng mặt bằng.

- Quản lý đất đã được thu hồi trong khi chưa bàn giao đất theo quy định.

4. Đề nghị Chủ đầu tư: Công ty TNHH cụm CN của Hoạt có trách nhiệm chuyển số tiền hỗ trợ đã được phê duyệt tại Điều 1 cho Hội đồng bồi thường, hỗ trợ để thực hiện chi trả theo quy định.

5. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị thi hành quyết định:

- Văn phòng HĐND và UBND xã có trách nhiệm đăng Quyết định này trên cổng thông tin điện tử của xã.

- Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công xã An Quang có trách nhiệm thông báo công khai Quyết định này trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà) Chánh văn phòng HĐND và UBND xã; Thủ trưởng các đơn vị: Kinh tế, Văn hóa - xã hội; Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công; Ban Quản lý dự án xã An Lão; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có quyền và nghĩa vụ liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND xã;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Phú Thọ

PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, DI CHUYỂN MỎ MẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH KẾT CẤU HẠ TẦNG CỤM CÔNG NGHIỆP CỬA HOẠT - QUẢN THẮNG, HUYỆN AN LÃO

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của Ủy ban nhân dân xã An Quang)

STT	Họ và tên người nhận phần mộ	Tên bia mộ	Số lượng	Tiền bồi thường, hỗ trợ						Tổng cộng	Ghi chú
				Chi phí đào, bốc mộ đất (5,000,000 đồng/mộ)	Chi phí thực tế hương hoa, đồ cúng (2,000,000 đồng/mộ)	Chi phí thay tiêu mới (3,000,000 đồng/mộ)	Chi phí di chuyển mộ trong địa bàn xã <5km (1,500,000 đồng/mộ)	Di chuyển mộ mả ngoài UBND xã	Vật kiến trúc, Mộ xây đơn giản		
1	2	3	4	5=(4*5,000,000)	6=(4*2,000,000)	7=(4*3,000,000)	8=(4*1,500,000)	9	10=(5+6+7+8+9)		
1	Đào Văn Tuyên	Mộ số:Đào Văn Chúng, Đào Văn Đắc, Đào Văn Quý	3		6.000.000	9.000.000	4.500.000		56.424.547	75.924.547	
2	Ninh Văn Sáu	Vũ Thị Thắm	1		2.000.000	3.000.000	1.500.000		22.515.983	29.015.983	
3	Vũ Văn Cường	Vũ Văn Thụy	1		2.000.000	3.000.000	1.500.000		36.006.888	42.506.888	
4	Lê Văn Thọ	Phạm Thị San, Trịnh Thị Sen, Lê Văn Khuông	3		6.000.000	9.000.000	4.500.000		71.913.231	91.413.231	
5	Tạ Văn Nghĩa	Tạ Văn Phòng	1		2.000.000	3.000.000	3.500.000	20.000.000	19.000.000	47.500.000	
6	Nguyễn Tuấn Anh	Nguyễn Văn Khiết	1		2.000.000	3.000.000	1.500.000		23.284.610	29.784.610	
7	Đỗ Vương Thành	Vũ Thị Nguyệt, Bùi Thị Nhung, Đỗ Văn Hứng	3		6.000.000	9.000.000	4.500.000		103.906.705	123.406.705	

8	Nguyễn Văn Khảm	Nguyễn Bá Dinh, Nguyễn Thị Diệu, Nguyễn Bá Túng, Nguyễn Thị Ánh	4		8.000.000	12.000.000	6.000.000		45.710.643	71.710.643
		Nguyễn Bá Hồng	1		2.000.000	3.000.000	1.500.000		21.436.638	27.936.638
9	Lê Xuân Minh	Phạm Thị Điện, Nguyễn Thị Gié	2		4.000.000	6.000.000	3.000.000		47.654.208	60.654.208
10	Lê Thị Nhường (bổ sung VKT)	Đỗ Thị Sung, Đỗ Văn Trát, Lê Thị Nhung	3		0	0	0		6.642.597	6.642.597
11	Nguyễn Thị Len	Nguyễn Thị Thìn	1		2.000.000	3.000.000	1.500.000		53.067.794	59.567.794
		Đỗ Văn Thang, Phú thị Cạc	2		4.000.000	6.000.000	3.000.000		44.000.000	57.000.000
		Đỗ văn út	1		2.000.000	3.000.000	1.500.000		16.000.000	22.500.000
		Đỗ Văn Đài	1		2.000.000	3.000.000	1.500.000		19.811.278	26.311.278
12	Đỗ Văn Bùi	Phạm Thị Hút	1		2.000.000	3.000.000	1.500.000		25.294.514	31.794.514
13	Nguyễn Thị Vinh	Mộ Tròn 3 cấp ốp gạch thẻ (Lê Văn Hải)	1		2.000.000	3.000.000	1.500.000		41.757.283	48.257.283
		Lê Thị Bé Đò (mộ chụp không có bia)	1		2.000.000	3.000.000	1.500.000		15.540.852	22.040.852

		Lê Văn Đò (mộ xây tròn)	1		2.000.000	3.000.000	1.500.000		8.014.395	14.514.395	
14	Lê Văn Chiến	Lê Văn Đò, mộ chưa xác định nhân thân	2	10.000.000	4.000.000	6.000.000	3.000.000			23.000.000	
15	Lê Văn Tờ	Lê Đình Kim, Nguyễn Thị Nhưong, Đỗ Thị Khởi	3		6.000.000	9.000.000	4.500.000		103.529.131	123.029.131	
		Lê Đình Cầm	1		2.000.000	3.000.000	1.500.000		30.291.970	36.791.970	
16	Nguyễn Thị Nga	Nguyễn Văn Chỏi, Nguyễn Văn Bản	2		4.000.000	6.000.000	3.000.000		44.432.162	57.432.162	
		Nguyễn Văn Chuyện, Nguyễn Văn Điệp, Nguyễn Văn Chuyên	3		6.000.000	9.000.000	4.500.000		63.104.867	82.604.867	
Tổng cộng hỗ trợ			43	10.000.000	80.000.000	120.000.000	62.000.000	20.000.000	919.340.296	1.211.340.296	